ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 1516/QĐ-ĐHBK-ĐT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 10 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

V/v cấp học bổng lớp kỹ sư tài năng học kỳ 1 (2011-2012)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

Căn cứ quyết định số 16/2001/QĐ-TTg ngày 12/02/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia;

Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Bách Khoa – Đại học Quốc Gia Tp.HCM ban hành kèm theo Quyết định số 767/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 12/9/2006 và Quyết định số 803/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 16/7/2009 của Giám đốc Đại học Quốc Gia Tp.Hồ Chí Minh về việc phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung Điều 15 Quy chế về tổ chức hoạt động của Trường Đại học Bách Khoa;

Căn cứ vào " Quy định về chương trình kỹ sư tài năng" ban hành kèm theo quyết định số 1606/QĐ-BKĐT ngày 20/7/2006 của Hiệu trưởng Trường Đại học Bách Khoa;

Căn cứ theo danh sách sinh viên KSTN chính thức học kỳ 1(2011-2012) và theo đề nghị của Ông Trưởng Phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay tiến hành cấp phát học bổng học kỳ 1 (2011-2012) cho **684 sinh viên** thuộc chương trình kỹ sư tài năng của trường theo các danh sách đính kèm. Định mức là :

Mỗi sinh viên được hưởng 280.000 đ/ tháng – Học kỳ được tính là 5 tháng

Tổng kinh phí : **957,600,000đ (Chín trăm năm mươi bảy triệu sáu trăm ngàn đồng)**

Lớp	SoSv
CK07KSTN	31
CK08KSTN	35
CK09KSTN	34
DD07KSTN	25
DD08KSTN	44
DD09KSTN	55
HC07KSTN	34
HC08KSTN	37
HC09KSTN	52
MT07KHTN	28
MT07KTTN	22
MT08KHTN	32
MT08KTTN	18
MT09KHTN	36
MT09KTTN	25
MT10KHTN	34
MT10KTTN	17
XD07KSTN	38
XD08KSTN	41
XD09KSTN	46
684	

Nguồn kinh phí để cấp học bổng này được trính từ kinh phí hỗ trợ đào tạo Kỹ sư tài năng của Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.

Điều 2. Phòng Kế hoạch – Tài chính, Ban điều hành chương trình kỹ sư tài năngvà các sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. Trương Chí Hiền

Nơi nhận:
- Ban Đào tạo ĐHQG Tp.HCM
- Như điều 2;
- Lưu: VT, ĐT (VT,XLDL)

DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KSTN HK1/2011-2012

(Kèm theo Quyết định số 1516/QĐ-ĐHBK-ĐT ngày 25/10/2011)

Stt	Mã SV	Lớp	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Thành tiền	Ký nhận
1	20700241	CK07KSTN	Trần Hồng	Chương	03/03/89	1,400,000	
2	20700329	CK07KSTN	Nguyễn Hồng	Dên	16/12/89	1,400,000	
3	20700370	CK07KSTN	Lê Hoàng Tường	Duy	26/10/89	1,400,000	
4	20700475	CK07KSTN	Trần	Đại	23/10/89	1,400,000	
5	20700676	CK07KSTN	Nguyễn Thanh	Hải	08/03/89	1,400,000	
6	20700761	CK07KSTN	Nguyễn Trung	Hiếu	06/01/89	1,400,000	
7	20700998	CK07KSTN	Trần Văn Mạnh	Hùng	21/02/89	1,400,000	
8	20701204	CK07KSTN	Hồ Hoàn	Kiếm	03/10/89	1,400,000	
9	20701220	CK07KSTN	Huỳnh Văn	Lai	15/05/89	1,400,000	
10	20701263	CK07KSTN	Nguyễn Huy	Lập	19/07/89	1,400,000	
11	20701465	CK07KSTN	Nguyễn Cộng	Minh	12/11/89	1,400,000	
12	20701847	CK07KSTN	Trần Vinh	Phúc	09/02/89	1,400,000	
13	20701921	CK07KSTN	Huỳnh Tấn	Quang	12/10/89	1,400,000	
14	20702041	CK07KSTN	Huỳnh Xuân	Sĩ	14/12/89	1,400,000	
15	20702249	CK07KSTN	Trần Ngọc Phước	Thạnh	05/02/89	1,400,000	
16	20702363	CK07KSTN	Hà Hoàng	Thông	30/04/89	1,400,000	
17	20702465	CK07KSTN	Võ Đức	Tiến	15/08/89	1,400,000	
18	20702488	CK07KSTN	Nguyễn Vũ	Tín	18/02/87	1,400,000	
19	20702606	CK07KSTN	Bùi Minh	Trí	05/05/89	1,400,000	
20	20702659	CK07KSTN	Hoàng Văn	Trung	22/06/89	1,400,000	
21	20702724	CK07KSTN	Lâm Quang	Trưởng	19/09/88	1,400,000	
22	20702765	CK07KSTN	Nguyễn Hoàng Anh	Tuấn	14/01/89	1,400,000	
23	20702780	CK07KSTN	Phạm Minh	Tuấn	15/11/89	1,400,000	
24	20702824	CK07KSTN	Nguyễn Minh	Tú	11/05/89	1,400,000	
25	20702934	CK07KSTN	Lương Quốc	Việt	31/10/89	1,400,000	
26	20703010	CK07KSTN	Dương Phan Hoàng	Vũ	31/10/89	1,400,000	
27	20703032	CK07KSTN	Nguyễn Long	Vũ	02/02/89	1,400,000	
28	20704121	CK07KSTN	Phan Phước	Định	03/07/88	1,400,000	

DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KSTN HK1/2011-2012

(Kèm theo Quyết định số 1516/QĐ-ĐHBK-ĐT ngày 25/10/2011)

Stt	Mã SV	Lớp	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Thành tiền	Ký nhận
29	20704375	CK07KSTN	Trần Ngọc	Phú	09/11/88	1,400,000	
30	20704397	CK07KSTN	Trần Đức	Quang	14/10/89	1,400,000	
31	20704575	CK07KSTN	Hồ Sỹ	Tuấn	05/06/88	1,400,000	
32	20800029	CK08KSTN	Hoàng Tuấn	Anh	04/09/90	1,400,000	
33	20800077	CK08KSTN	Trần Tuấn	Anh	15/09/90	1,400,000	
34	20800185	CK08KSTN	Vi Trần Bảo	Châu	10/01/90	1,400,000	
35	20800256	CK08KSTN	Trần Trương	Cường	27/05/90	1,400,000	
36	20800309	CK08KSTN	Nguyễn Chinh	Duy	07/09/90	1,400,000	
37	20800375	CK08KSTN	Nguyễn Minh	Dương	06/10/90	1,400,000	
38	20800402	CK08KSTN	Nguyễn Duy	Đạt	21/08/90	1,400,000	
39	20800403	CK08KSTN	Nguyễn Duy Tiến	Đạt	02/02/90	1,400,000	
40	20800418	CK08KSTN	Thân Trọng Khánh	Đạt	05/03/90	1,400,000	
41	20800641	CK08KSTN	Nguyễn Bá	Hiếu	27/02/89	1,400,000	
42	20800662	CK08KSTN	Nguyễn Văn	Hiền	20/01/90	1,400,000	
43	20800774	CK08KSTN	Huỳnh Bảo	Huy	09/06/90	1,400,000	
44	20800904	CK08KSTN	Đặng Ngọc	Kha	06/01/90	1,400,000	
45	20800943	CK08KSTN	Trần Thanh	Khánh	26/03/89	1,400,000	
46	20800951	CK08KSTN	Trần Minh	Khải	04/01/90	1,400,000	
47	20801007	CK08KSTN	Trần Đăng	Khuê	14/04/90	1,400,000	
48	20801094	CK08KSTN	Mai Hoàng	Linh	02/01/90	1,400,000	
49	20801107	CK08KSTN	Nguyễn Văn	Linh	12/05/90	1,400,000	
50	20801187	CK08KSTN	Nguyễn Đắc	Luân	06/10/90	1,400,000	
51	20801201	CK08KSTN	Nguyễn Văn	Lũy	04/10/90	1,400,000	
52	20801538	CK08KSTN	Võ Văn	Pho	12/02/90	1,400,000	
53	20801556	CK08KSTN	Phòng Xuân Quốc	Phong	25/01/90	1,400,000	
54	20801563	CK08KSTN	Nguyễn Văn	Phố	15/08/90	1,400,000	
55	20801636	CK08KSTN	Vũ Hoàng	Phương	06/03/90	1,400,000	
56	20801694	CK08KSTN	Lê Hồng	Quân	12/05/90	1,400,000	
57	20801789	CK08KSTN	Nguyễn Khắc	Sinh	15/06/89	1,400,000	

DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KSTN HK1/2011-2012

(Kèm theo Quyết định số 1516/QĐ-ĐHBK-ĐT ngày 25/10/2011)

Stt	Mã SV	Lớp	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Thành tiền	Ký nhận
58	20801935	CK08KSTN	Nguyễn Quang	Thanh	09/09/90	1,400,000	
59	20802113	CK08KSTN	Trần Đức	Thịnh	16/11/90	1,400,000	
60	20802167	CK08KSTN	Trần Hiếu	Thuận	02/06/90	1,400,000	
61	20802295	CK08KSTN	Nguyễn Viết	Trang	20/01/90	1,400,000	
62	20802311	CK08KSTN	Võ Minh	Triết	08/04/90	1,400,000	
63	20802336	CK08KSTN	Nguyễn Đức	Trí	15/09/90	1,400,000	
64	20802639	CK08KSTN	Phạm Quang	Vinh	01/08/90	1,400,000	
65	20802654	CK08KSTN	Hà Quốc	Vũ	25/12/90	1,400,000	
66	20802670	CK08KSTN	Nguyễn Ngọc	Vũ	17/02/90	1,400,000	
67	20900101	CK09KSTN	Trương Quốc	Anh	20/08/91	1,400,000	
68	20900118	CK09KSTN	Nguyễn Công	Ân	26/01/91	1,400,000	
69	20900196	CK09KSTN	Đỗ Lê Phúc	Bộ	21/01/91	1,400,000	
70	20900249	CK09KSTN	Lê Văn	Chí	26/08/91	1,400,000	
71	20900311	CK09KSTN	Nguyễn Mạnh	Cường	02/11/91	1,400,000	
72	20900421	CK09KSTN	Trần Lê	Duy	12/05/91	1,400,000	
73	20900452	CK09KSTN	Phạm Tiến	Dũng	09/09/91	1,400,000	
74	20900480	CK09KSTN	Phan Hải	Dương	04/10/91	1,400,000	
75	20900502	CK09KSTN	Ngô Văn	Đại	02/12/91	1,400,000	
76	20900562	CK09KSTN	Nguyễn Trương Hải	Đăng	17/09/91	1,400,000	
77	20900613	CK09KSTN	Đào Thanh	Đức	23/09/91	1,400,000	
78	20900648	CK09KSTN	Nguyễn Ngọc	Đức	19/08/91	1,400,000	
79	20900659	CK09KSTN	Võ Minh	Đức	05/03/91	1,400,000	
80	20900882	CK09KSTN	Đoàn Đại	Hoa	14/07/90	1,400,000	
81	20901013	CK09KSTN	Nguyễn Đình	Huy	21/09/91	1,400,000	
82	20901160	CK09KSTN	Bùi Duy	Khanh	31/08/91	1,400,000	
83	20901165	CK09KSTN	Võ Trần Vy	Khanh	28/07/91	1,400,000	
84	20901203	CK09KSTN	Huỳnh Thanh	Khải	02/04/91	1,400,000	
85	20901219	CK09KSTN	Bùi Anh	Khoa	30/06/91	1,400,000	
86	20901255	CK09KSTN	Thái Minh	Khoa	16/04/91	1,400,000	

DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KSTN HK1/2011-2012

(Kèm theo Quyết định số 1516/QĐ-ĐHBK-ĐT ngày 25/10/2011)

Stt	Mã SV	Lớp	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Thành tiền	Ký nhận
87	20901537	CK09KSTN	Nguyễn Trí	Mẫn	21/11/91	1,400,000	
88	20901920	CK09KSTN	Võ Thanh	Phát	24/09/91	1,400,000	
89	20902041	CK09KSTN	Lê Hồng	Phương	21/11/91	1,400,000	
90	20902046	CK09KSTN	Nguyễn Đại Đức	Phương	04/01/91	1,400,000	
91	20902267	CK09KSTN	Lê Đình Trường	Sơn	11/04/91	1,400,000	
92	20902325	CK09KSTN	Phạm Đức	Tài	30/11/91	1,400,000	
93	20902449	CK09KSTN	Trần Văn	Thái	20/05/91	1,400,000	
94	20902452	CK09KSTN	Vũ Văn	Thái	28/11/91	1,400,000	
95	20902480	CK09KSTN	Trần Duy	Thành	29/11/91	1,400,000	
96	20902544	CK09KSTN	Mai Anh	Thắng	21/08/91	1,400,000	
97	20902641	CK09KSTN	Nguyễn Đức	Thọ	01/08/91	1,400,000	
98	20902827	CK09KSTN	Phan Minh	Toàn	20/07/91	1,400,000	
99	20902948	CK09KSTN	Nguyễn Công	Trình	10/02/91	1,400,000	
100	20903370	CK09KSTN	Trần Lê	Vũ	10/11/91	1,400,000	
101	40700078	DD07KSTN	Trần Hoài	Anh	12/08/89	1,400,000	
102	40700244	DD07KSTN	Trần Thế	Chương	19/02/89	1,400,000	
103	40700361	DD07KSTN	Đàm Khánh	Duy	03/12/89	1,400,000	
104	40700456	DD07KSTN	Nguyễn Xuân	Dương	18/06/89	1,400,000	
105	40700470	DD07KSTN	Bùi Văn	Đại	14/10/89	1,400,000	
106	40700474	DD07KSTN	Nguyễn	Đại	06/07/89	1,400,000	
107	40700683	DD07KSTN	Phan Thanh	Hải	31/07/89	1,400,000	
108	40700741	DD07KSTN	Lê Nhật	Hiếu	27/02/89	1,400,000	
109	40700807	DD07KSTN	Mai Khắc	Hiệp	20/08/89	1,400,000	
110	40700943	DD07KSTN	Nguyễn Minh	Huy	20/09/89	1,400,000	
111	40701002	DD07KSTN	Đặng Ngọc	Hưng	15/06/89	1,400,000	
112	40701010	DD07KSTN	Lê Vũ Quang	Hưng	19/06/89	1,400,000	
113	40701479	DD07KSTN	Phạm	Minh	07/10/89	1,400,000	
114	40701498	DD07KSTN	Lê Văn	Mùi	02/03/89	1,400,000	
115	40701720	DD07KSTN	Phan Thanh	Nho	20/11/89	1,400,000	

DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KSTN HK1/2011-2012

(Kèm theo Quyết định số 1516/QĐ-ĐHBK-ĐT ngày 25/10/2011)

Stt	Mã SV	Lớp	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Thành tiền	Ký nhận
116	40701776	DD07KSTN	Nguyễn Hữu	Phát	28/07/89	1,400,000	
117	40701836	DD07KSTN	Nguyễn Võ Hồng	Phúc	11/09/89	1,400,000	
118	40701994	DD07KSTN	Lê Văn	Quý	31/01/89	1,400,000	
119	40702014	DD07KSTN	Lê Hoàng	Sang	06/02/89	1,400,000	
120	40702323	DD07KSTN	Võ Văn	Thiện	04/04/89	1,400,000	
121	40702514	DD07KSTN	Lê Thanh	Toàn	20/02/89	1,400,000	
122	40702641	DD07KSTN	Dương Minh	Trọng	18/05/89	1,400,000	
123	40702710	DD07KSTN	Đinh Quang	Trường	01/01/89	1,400,000	
124	40702814	DD07KSTN	Hoàng Anh	Tú	14/10/89	1,400,000	
125	40702995	DD07KSTN	Trần Văn	Vinh	03/03/89	1,400,000	
126	40800236	DD08KSTN	Lê Bạch Quí	Cường	12/09/90	1,400,000	
127	40800307	DD08KSTN	Nguyễn Anh	Duy	28/06/90	1,400,000	
128	40800349	DD08KSTN	Nguyễn Anh	Dũng	24/02/90	1,400,000	
129	40800356	DD08KSTN	Nguyễn Văn	Dũng	20/02/90	1,400,000	
130	40800358	DD08KSTN	Phan Tiến	Dũng	12/02/90	1,400,000	
131	40800376	DD08KSTN	Phan Thanh	Dương	30/09/90	1,400,000	
132	40800406	DD08KSTN	Nguyễn Khánh Tiến	Đạt	24/04/90	1,400,000	
133	40800472	DD08KSTN	Bùi Phạm	Đức	27/10/90	1,400,000	
134	40800577	DD08KSTN	Nguyễn Ngọc	Hải	21/10/90	1,400,000	
135	40800584	DD08KSTN	Nguyễn Văn	Hải	15/05/90	1,400,000	
136	40800656	DD08KSTN	Trần Thanh	Hiếu	27/12/89	1,400,000	
137	40800694	DD08KSTN	Lưu Hữu	Hoàn	10/02/90	1,400,000	
138	40800732	DD08KSTN	Vũ Minh	Hoàng	06/08/90	1,400,000	
139	40800775	DD08KSTN	Huỳnh Đức	Huy	10/09/89	1,400,000	
140	40800957	DD08KSTN	Lê Hồng	Khiêm	09/09/90	1,400,000	
141	40800969	DD08KSTN	Huỳnh Nam	Khoa	14/10/90	1,400,000	
142	40801079	DD08KSTN	Lương Văn	Liêm	01/07/90	1,400,000	
143	40801127	DD08KSTN	Lê Phi	Long	15/08/90	1,400,000	
144	40801256	DD08KSTN	Lê Trí	Minh	09/05/90	1,400,000	

DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KSTN HK1/2011-2012

(Kèm theo Quyết định số 1516/QĐ-ĐHBK-ĐT ngày 25/10/2011)

Stt	Mã SV	Lớp	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Thành tiền	Ký nhận
145	40801268	DD08KSTN	Nguyễn Thanh	Minh	26/01/90	1,400,000	
146	40801377	DD08KSTN	Hoàng Anh	Ngọ	14/04/90	1,400,000	
147	40801434	DD08KSTN	Dương Thành	Nhân	12/12/90	1,400,000	
148	40801512	DD08KSTN	Nguyễn Thanh	Pháo	10/10/89	1,400,000	
149	40801602	DD08KSTN	Trương Vĩnh	Phúc	28/02/90	1,400,000	
150	40801638	DD08KSTN	Bùi Lê Trọng	Phước	03/12/90	1,400,000	
151	40801734	DD08KSTN	Đỗ Minh	Quốc	21/06/90	1,400,000	
152	40801739	DD08KSTN	Nguyễn	Quốc	20/01/90	1,400,000	
153	40801771	DD08KSTN	Nguyễn Đức Linh	Rin	02/09/90	1,400,000	
154	40801831	DD08KSTN	Trần Trường	Sơn	16/10/90	1,400,000	
155	40801840	DD08KSTN	Nguyễn Tấn	Sỹ	08/12/90	1,400,000	
156	40801854	DD08KSTN	Nguyễn Tấn	Tài	10/10/90	1,400,000	
157	40802025	DD08KSTN	Lê Văn	Thạnh	01/01/90	1,400,000	
158	40802048	DD08KSTN	Nguyễn Minh	Thắng	07/11/90	1,400,000	
159	40802219	DD08KSTN	Nguyễn Trường	Tiến	26/04/90	1,400,000	
160	40802234	DD08KSTN	Đào Nguyễn Trọng	Tín	02/01/90	1,400,000	
161	40802395	DD08KSTN	Nguyễn Văn	Trung	05/03/90	1,400,000	
162	40802528	DD08KSTN	Đặng Anh	Tùng	10/01/90	1,400,000	
163	40802557	DD08KSTN	Vũ Xuân	Tùng	29/01/90	1,400,000	
164	40802604	DD08KSTN	Lê Quốc	Việt	06/09/90	1,400,000	
165	40802664	DD08KSTN	Nguyễn Anh	Vũ	26/05/90	1,400,000	
166	40802682	DD08KSTN	Phạm Văn	Vũ	01/05/90	1,400,000	
167	40802692	DD08KSTN	Lê Đức Thiện	Vương	05/02/90	1,400,000	
168	40802712	DD08KSTN	Võ Xuân	Xăng	24/10/90	1,400,000	
169	40804355	DD08KSTN	Nguyễn Khánh	Lợi	25/02/90	1,400,000	
170	40900169	DD09KSTN	Bùi Minh	Bích	16/04/91	1,400,000	
171	40900209	DD09KSTN	Nguyễn Quang	Chánh	19/04/91	1,400,000	
172	40900611	DD09KSTN	Dương Lập	Đức	22/10/91	1,400,000	
173	40900689	DD09KSTN	Võ Trường	Giang	19/08/91	1,400,000	

DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KSTN HK1/2011-2012

(Kèm theo Quyết định số 1516/QĐ-ĐHBK-ĐT ngày 25/10/2011)

Stt	Mã SV	Lớp	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Thành tiền	Ký nhận
174	40900700	DD09KSTN	Hoàng Việt	Hà	25/09/91	1,400,000	
175	40900720	DD09KSTN	Bùi Thanh	Hải	03/06/91	1,400,000	
176	40900725	DD09KSTN	Hồ Đắc	Hải	02/07/91	1,400,000	
177	40900727	DD09KSTN	Lê Hồng	Hải	12/10/91	1,400,000	
178	40900822	DD09KSTN	Nông Văn	Hiếu	05/12/91	1,400,000	
179	40901031	DD09KSTN	Ô Nhựt	Huy	18/07/91	1,400,000	
180	40901194	DD09KSTN	Trần Lê	Khánh	15/08/91	1,400,000	
181	40901234	DD09KSTN	Mai Tấn	Khoa	09/05/91	1,400,000	
182	40901301	DD09KSTN	Nguyễn Trung	Kiên	30/01/91	1,400,000	
183	40901441	DD09KSTN	Võ Kỳ	Long	06/11/91	1,400,000	
184	40901506	DD09KSTN	Nguyễn Công	Lương	19/10/91	1,400,000	
185	40901531	DD09KSTN	Nguyễn Tiến	Mạnh	14/01/91	1,400,000	
186	40901559	DD09KSTN	Nguyễn Công	Minh	30/01/91	1,400,000	
187	40901569	DD09KSTN	Nguyễn Phạm Nhất T	Minh	05/07/91	1,400,000	
188	40901606	DD09KSTN	Dương Thanh	Nam	14/08/91	1,400,000	
189	40901767	DD09KSTN	Tôn Thất Cao	Nguyên	25/06/91	1,400,000	
190	40901783	DD09KSTN	Dương Đặng	Nhã	09/04/91	1,400,000	
191	40901784	DD09KSTN	Dương Đức	Nhã	25/10/91	1,400,000	
192	40901793	DD09KSTN	Đinh Thanh	Nhân	05/07/91	1,400,000	
193	40901845	DD09KSTN	Thái Xuân Hồng	Nhật	15/04/91	1,400,000	
194	40901923	DD09KSTN	Đỗ Công	Phẩm	06/07/91	1,400,000	
195	40901925	DD09KSTN	Lê Nguyễn Hoàng	Phi	16/11/91	1,400,000	
196	40901931	DD09KSTN	Đỗ Thanh	Phong	13/12/91	1,400,000	
197	40901978	DD09KSTN	Nguyễn Văn	Phú	14/09/91	1,400,000	
198	40902027	DD09KSTN	Võ Văn	Phụng	12/07/91	1,400,000	
199	40902092	DD09KSTN	Đỗ Hữu Ngọc	Quang	12/08/91	1,400,000	
200	40902144	DD09KSTN	Phạm Hoàng Hải	Quân	17/04/91	1,400,000	
201	40902153	DD09KSTN	Trần Hồng	Quân	14/07/91	1,400,000	
202	40902203	DD09KSTN	Võ Mai Duy	Quý	16/04/91	1,400,000	

DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KSTN HK1/2011-2012

(Kèm theo Quyết định số 1516/QĐ-ĐHBK-ĐT ngày 25/10/2011)

Stt	Mã SV	Lớp	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Thành tiền	Ký nhận
203	40902228	DD09KSTN	Nguyễn Hoàng	Sang	21/09/91	1,400,000	
204	40902329	DD09KSTN	Lê Tuấn	Tăng	01/01/91	1,400,000	
205	40902335	DD09KSTN	Đỗ Hiếu	Tâm	12/08/91	1,400,000	
206	40902374	DD09KSTN	Nguyễn Chí	Tân	27/03/91	1,400,000	
207	40902384	DD09KSTN	Phạm Thanh	Tân	15/09/91	1,400,000	
208	40902387	DD09KSTN	Trần Duy	Tân	19/09/91	1,400,000	
209	40902416	DD09KSTN	Trần Hài	Thanh	11/02/91	1,400,000	
210	40902420	DD09KSTN	Văn Tấn	Thanh	22/10/91	1,400,000	
211	40902431	DD09KSTN	Lâm Thành	Thái	13/04/91	1,400,000	
212	40902487	DD09KSTN	Trần Văn	Thành	05/03/91	1,400,000	
213	40902560	DD09KSTN	Vương Văn	Thắng	02/06/91	1,400,000	
214	40902632	DD09KSTN	Trần Vũ	Thịnh	01/12/91	1,400,000	
215	40902647	DD09KSTN	Hồ Sỹ	Thông	02/04/90	1,400,000	
216	40902831	DD09KSTN	Phạm Minh	Toàn	08/09/91	1,400,000	
217	40903042	DD09KSTN	Lê Văn	Trường	28/08/91	1,400,000	
218	40903051	DD09KSTN	Nguyễn Văn	Trường	19/11/91	1,400,000	
219	40903079	DD09KSTN	Hoàng Nguyễn Anh	Tuấn	01/06/91	1,400,000	
220	40903260	DD09KSTN	Đặng Ngọc	Viên	21/07/91	1,400,000	
221	40903262	DD09KSTN	Phan Chánh	Viên	23/07/91	1,400,000	
222	40903387	DD09KSTN	Lý Nguyên	Vương	02/09/91	1,400,000	
223	40903393	DD09KSTN	Trương Ngọc	Vương	05/06/91	1,400,000	
224	40903441	DD09KSTN	Lê Quốc	Khánh	02/09/91	1,400,000	
225	60700177	HC07KSTN	Trần Thị Lâm	Bình	02/05/89	1,400,000	
226	60700381	HC07KSTN	Nguyễn Hoàng	Duy	20/08/89	1,400,000	
227	60700423	HC07KSTN	Nguyễn Tiến	Dũng	25/02/89	1,400,000	
228	60701110	HC07KSTN	Nguyễn Tiệp	Khắc	17/02/89	1,400,000	
229	60701135	HC07KSTN	Nguyễn Đăng	Khoa	19/01/89	1,400,000	
230	60701203	HC07KSTN	Phạm Trung	Kiên	14/07/89	1,400,000	
231	60701206	HC07KSTN	Hoàng Tuấn	Kiệt	02/06/89	1,400,000	

DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KSTN HK1/2011-2012

(Kèm theo Quyết định số 1516/QĐ-ĐHBK-ĐT ngày 25/10/2011)

Stt	Mã SV	Lớp	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Thành tiền	Ký nhận
232	60701226	HC07KSTN	Nguyễn Thị Mai	Lan	26/08/89	1,400,000	
233	60701321	HC07KSTN	Lê Quang	Long	16/01/89	1,400,000	
234	60701424	HC07KSTN	Đoàn Ngọc	Lý	02/06/89	1,400,000	
235	60701523	HC07KSTN	Lê Xuân	Nam	12/03/89	1,400,000	
236	60701542	HC07KSTN	Bùi Thị	Ngân	17/11/88	1,400,000	
237	60701555	HC07KSTN	Trương Thị Kim	Ngân	23/05/89	1,400,000	
238	60701625	HC07KSTN	Nguyễn Bảo	Nguyên	27/09/89	1,400,000	
239	60701709	HC07KSTN	Huỳnh Hồng	Nhi	10/05/89	1,400,000	
240	60701805	HC07KSTN	Dương Văn Sĩ	Phú	13/03/89	1,400,000	
241	60701862	HC07KSTN	Hồ	Phương	02/08/89	1,400,000	
242	60701891	HC07KSTN	Vũ Hoàng Lan	Phương	22/03/89	1,400,000	
243	60701929	HC07KSTN	Lưu Huỳnh	Quang	13/09/89	1,400,000	
244	60702087	HC07KSTN	Bùi Đức	Tài	05/04/89	1,400,000	
245	60702167	HC07KSTN	Liêu Thị Ngọc	Thanh	02/10/89	1,400,000	
246	60702210	HC07KSTN	Nguyễn Ngọc	Thành	04/06/89	1,400,000	
247	60702236	HC07KSTN	Nguyễn Thị Xuân	Thảo	05/02/89	1,400,000	
248	60702299	HC07KSTN	Hoàng Thị Minh	Thiết	30/10/88	1,400,000	
249	60702356	HC07KSTN	Hoàng Xuân	Thọ	03/02/89	1,400,000	
250	60702380	HC07KSTN	Hà Quang	Thuần	27/12/89	1,400,000	
251	60702473	HC07KSTN	Huỳnh Ngọc	Tin	20/03/89	1,400,000	
252	60702538	HC07KSTN	Huỳnh Kim	Toại	28/10/89	1,400,000	
253	60702584	HC07KSTN	Võ Ngọc	Trâm	16/08/89	1,400,000	
254	60702585	HC07KSTN	Vũ Thị Bảo	Trâm	28/08/89	1,400,000	
255	60702591	HC07KSTN	Trần Thiên	Trầm	14/11/89	1,400,000	
256	60702624	HC07KSTN	Nguyễn Minh	Trí	14/10/89	1,400,000	
257	60702870	HC07KSTN	Võ Thị	Tươi	24/07/89	1,400,000	
258	60702916	HC07KSTN	Vũ Hường	Vân	23/03/89	1,400,000	
259	60800043	HC08KSTN	Ng Quốc Khương	Anh	25/10/90	1,400,000	
260	60800083	HC08KSTN	Võ Xuân Tuấn	Anh	10/06/90	1,400,000	